PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 2

Ôn tập giữa học kì 1 · Bài 1–16 (SGK tr. 71–77)

Tuần 9

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Ba anh em dọn vườn

Ngày nghỉ, bố giao cho ba anh em dọn mảnh vườn nhỏ. Lúc đầu, mỗi người làm một kiểu. Tâm nhổ cỏ, Tú tưới cây, còn bé Ngân chạy lăng xăng nhặt lá. Nước tưới làm lối đi lấm lem bùn. Bố bảo: "Các con thử bàn nhau xem." Ba anh em chia việc, giúp nhau từng chút. Chưa đến trưa, mảnh vườn đã sạch bong. Bố cười: "Thương nhau, chung sức thì việc gì cũng xong."

1. Bố giao cho ba anh em việc gì?

Ⓐ Nấu cơm trưa Ⓑ Quét dọn nhà cửa Ⓒ Dọn mảnh vườn nhỏ

2. Bé Ngân làm việc gì?

Ⓐ Nhặt lá Ⓑ Nhổ cỏ Ⓒ Tưới cây

3. Sau khi bàn nhau, ba anh em làm thế nào?

Ⓐ Mỗi người một kiểu Ⓑ Chia việc, giúp nhau Ⓒ Bỏ đi chơi hết

4. Lời bố muốn khuyên ba anh em điều gì?

Bài 2: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (ch/tr, an/ang)

1. Bé … đùa với mèo. Ⓐ chơi Ⓑ trơi

2. Mặt … tròn vành vạnh. Ⓐ chăng Ⓑ trăng

3. Lá … đỏ rực trong sân. Ⓐ bàn Ⓑ bàng

Bài 3: Luyện từ và câu: nối câu với kiểu câu

1. Tâm là anh cả.	●	● a. câu nêu đặc điểm
2. Tú đang tưới cây.	●	● b. câu giới thiệu
3. Bé Ngân rất nhanh nhẹn.	●	● c. câu nêu hoạt động

Bài 4: Luyện từ và câu: xếp các từ trong khung vào nhóm thích hợp

vườn nhổ cỏ cái chổi tưới lá cây nhặt

1. Từ chỉ sự vật: .....

2. Từ chỉ hoạt động: .....

Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

⚖️ Bài 5: Luyện từ và câu: điền dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi

1. – Bố ơi, mai mình đi đâu ☐ – Mai cả nhà mình về quê thăm ông bà ☐

🧸 Bài 6: Viết: giới thiệu một đồ chơi hoặc đồ dùng gia đình

Viết 2–3 câu giới thiệu một đồ chơi hoặc một đồ dùng trong gia đình em.

Đó là đồ vật gì? Nó có đặc điểm gì? Em có tình cảm thế nào với đồ vật đó?

ĐÁP ÁN — TIẾNG VIỆT LỚP 2

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 9

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. C (Dọn mảnh vườn nhỏ)

2. A (Nhặt lá)

3. B (Chia việc, giúp nhau)

4. Anh em phải thương nhau, chung sức thì việc gì cũng làm xong.

Bài 2: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (ch/tr, an/ang)

1. **A** (chơi) 2. **B** (trăng) 3. **B** (bàng)

Bài 3: Luyện từ và câu: nối câu với kiểu câu

1 – **b** 2 – **c** 3 – **a**

Bài 4: Luyện từ và câu: xếp các từ trong khung vào nhóm thích hợp

1. Từ chỉ sự vật: **vườn, cái chổi, lá cây**

2. Từ chỉ hoạt động: **nhổ cỏ, tưới, nhặt**

Bài 5: Luyện từ và câu: điền dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi

1. – Bố ơi, mai mình đi đâu **?** – Mai cả nhà mình về quê thăm ông bà **.**

Bài 6: Viết: giới thiệu một đồ chơi hoặc đồ dùng gia đình

Mẫu: Nhà em có chiếc quạt điện màu trắng. Quạt có ba cánh, chạy êm và mát. Mùa hè, em rất cần chiếc quạt này.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án